TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2025/QĐST-VHNGĐ	*Đ, ngày 31 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 114/2025/TLST-VHNGĐ ngày 18/02/2025 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Bà Mai Thị Kiều D, sinh năm 1997; địa chỉ: thôn Đ, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Võ Tấn P, sinh năm 1994; địa chỉ: số 83/1 đường N, Phường X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Mai Thị Kiều D và ông Võ Tấn P có đăng ký kết hôn ngày 30/9/2020 tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán, có thời gian tìm hiểu nhau trước khi kết hôn. Sau khi cưới vợ chồng chung sống tại Kiên Giang khoảng 02 năm thì không còn chung sống với nhau; đến cuối năm 2023 thì hai vợ chồng quay lại chung sống cùng nhau ở thành phố Đ, đến cuối năm 2024 lại tiếp tục không còn chung sống với nhau. Trong thời gian vợ chồng chung sống với nhau thường xuyên phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, không thể giải quyết được mâu thuẫn. Nay bà Mai Thị Kiều D và ông Võ Tấn P xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân nên yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Mai Thị Kiều D và ông Võ Tấn P là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức và không trái pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Trong quá trình sinh sống vợ chồng có 01 con chung là Võ Quốc C, sinh ngày 31/12/2020; bà Mai Thị Kiều D và ông Võ Tấn P thoả thuận giao con chung cho bà Mai Thị Kiều D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến ngày con chung thành niên, ông Võ Tấn P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: bà Mai Thị Kiều D và ông Võ Tấn P tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: bà Mai Thị Kiều D nhận chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: bà Mai Thị Kiều D và ông Võ Tấn P yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: bà Mai Thị Kiều D và ông Võ Tấn P thoả thuận giao cho bà Mai Thị Kiều D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Võ Quốc C, sinh ngày 31/12/2020 cho đến ngày con chung thành niên; ông Võ Tấn P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

1.3. Về lệ phí Tòa án: bà Mai Thị Kiều D nhận nộp 300.000đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0001747 ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bà Mai Thị Kiều D đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hoàng